

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề cương lập Đề án Vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thuộc chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững;

Căn cứ Quyết định số 575/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể khu và vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 66/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;

Căn cứ Quyết định số 382/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2017 của UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt Đề án cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2117/TTr-SNN ngày 18 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề cương lập Đề án Vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (NNUDCNC) huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh với một số nội dung cụ thể như sau:

I. GIỚI THIỆU CHUNG, VỊ TRÍ, QUY MÔ, THỜI KỲ LẬP ĐỀ ÁN

1. Tên đề án

Đề án Vùng sản xuất NNUDCNC huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

2. Vị trí nghiên cứu lập Đề án

Khu vực đất của Công ty Cổ phần cao su 1/5 Tây Ninh bàn giao cho địa phương quản lý tại xã Suối Dây, huyện Tân Châu với tổng diện tích tự nhiên 1.986,31 ha.

3. Thời kỳ lập Đề án

Giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.

4. Mục tiêu lập Đề án

- Thực hiện Vùng sản xuất NNUDCNC: phát triển mô hình cụ thể cho từng loại cây trồng, vật nuôi. Mô hình này liên kết thành một chuỗi theo Đề án tái cơ cấu nông nghiệp của tỉnh: từ con giống, cây giống; tạo ra mô hình, liên kết với người dân, hợp tác xã; bao tiêu sản phẩm cho người dân, có nhà máy chế biến nông sản và đưa sản phẩm ra thị trường. Có thể chọn một ít loại cây trồng nhưng phải có giá trị gia tăng cao, có thị trường tiêu thụ bền vững, đảm bảo năng suất hiệu quả, đạt tiêu chuẩn VietGAP hoặc Global GAP.

- Về mô hình quản lý: chọn một trong hai phương án:

(1) Ban quản lý khu NNUDCNC.

(2) Chọn một doanh nghiệp cung ứng hạ tầng cho toàn khu. Cần so sánh hiện trạng của Việt Nam và cơ chế chính sách của Trung ương để đề xuất mô hình cho phù hợp.

- Cơ chế về đất đai: cập nhật những quy định về đất đai, nêu rõ những lĩnh vực được cho thuê đất, lĩnh vực sẽ đấu giá quyền sử dụng đất (trừ nhà ở, các dự án đầu tư vào nông nghiệp sẽ được nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm).

II. NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN

1. Quan điểm, mục tiêu

2. Chức năng, nhiệm vụ Vùng sản xuất NNUDCNC

2.1. Chức năng

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ 4.0, thiết lập mô hình hợp tác liên kết với các Viện nghiên cứu, Trường Đại học trong nước và nước ngoài cung cấp, đào tạo chuyên gia các giải pháp về giống, vật tư nông nghiệp và kỹ thuật canh tác phù hợp nhằm nâng cao năng suất cây trồng, chất lượng sản phẩm có lợi thế cạnh tranh.

- Sản xuất UDCNC, an toàn, hữu cơ đối với các sản phẩm trồng trọt, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, tạo ra vùng nguyên liệu lõi để lan tỏa phát triển đến các vùng trồng trọt khác trong tỉnh. Từ đó, nâng cao thu nhập cho nông dân góp phần tăng nguồn đóng góp ngân sách tỉnh.

- UDCNC trong đầu tư xây dựng các tổ hợp nhà máy sản xuất, chế biến sản phẩm trồng trọt, tạo kim ngạch xuất khẩu mang lại lợi ích tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Sản xuất, chế biến một số sản phẩm NNUDCNC ngành chăn nuôi có thể mạnh.
- Du lịch sinh thái kết hợp quảng bá giao lưu giới thiệu sản phẩm.
- Đào tạo, chuyển giao.
- Cấp chứng chỉ an toàn và hữu cơ đối với các sản phẩm được tạo ra từ vùng nguyên liệu trong chuỗi giá trị sản phẩm trồng trọt.
- Cấp chứng nhận xuất xứ thương hiệu.

2.2. Nhiệm vụ

- Nhiệm vụ chính: sản xuất, chế biến một số sản phẩm NNUDCNC ngành trồng trọt và chăn nuôi có thể mạnh.
- Nhiệm vụ kết hợp khác.

3. Bố trí mặt bằng, phân khu chức năng, định hướng sử dụng đất và quy hoạch hệ thống kết cấu hạ tầng Vùng sản xuất NNUDCNC

3.1. Các khu chức năng dự kiến gồm:

- Khu đầu tư sản xuất sản phẩm NNUDCNC.
- Khu đầu tư chế biến, bảo quản sản phẩm NNUDCNC.
- Khu sản xuất và sắp xếp các hợp đồng cho thuê.
- Khu nghiên cứu, thực nghiệm và sản xuất giống cây trồng.
- Khu dân cư nhà vườn.

3.2. Quy hoạch hệ thống kết cấu hạ tầng

- Hệ thống giao thông đường bộ.
- Hệ thống điện lưới và phát triển điện năng lượng mặt trời.
- Hệ thống cấp nước.
- Hệ thống thoát nước.
- Hệ thống xử lý chất thải.
- Hệ thống thông tin liên lạc và viễn thông.
- Hàng rào bảo vệ.

III. TIẾN ĐỘ LẬP ĐỀ ÁN, SẢN PHẨM VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tiến độ lập Đề án

02 tháng từ khi Đề cương được phê duyệt (chưa kể thời gian phê duyệt).

2. Sản phẩm giao nộp sau khi được phê duyệt

- Phần văn bản

+ Thuyết minh tổng hợp đề án kèm các bản vẽ khổ A3.

- + Các văn bản pháp lý liên quan.
- + Tờ trình phê duyệt Đề án.
- *Phân bản vẽ*

3. Nguồn vốn lập Đề án

Từ nguồn vốn xã hội hóa năm 2021 do Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển nông nghiệp Tây Ninh (là công ty con của Công ty Cổ phần Đầu tư LMC HOLDINGS) thanh toán.

(Chi tiết Đề cương kèm theo).

Điều 2. Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, địa phương và Liên danh Nhà đầu tư Công ty Cổ phần Nafoods Group và Công ty Cổ phần Đầu tư LMC HOLDINGS; Phân viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành, tổ chức thực hiện các nội dung đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Công Thương, Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu; Liên danh Nhà đầu tư Công ty Cổ phần Nafoods Group và Công ty Cổ phần Đầu tư LMC HOLDINGS; Phân viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định này thi hành, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT: TU; HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, CVK;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH.



Trần Văn Chiến